**Đạm Phương nữ sĩ**

KIM TÚ CẦU

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động

*Nguồn:* [*http://vnthuquan.net/*](http://vnthuquan.net/)
Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

**MỤC LỤC**

[Chương 1](%22%20%5Cl%20%22bm2)

[Chương 2](%22%20%5Cl%20%22bm3)

[Chương 3](%22%20%5Cl%20%22bm4)

[Chương 4](%22%20%5Cl%20%22bm5)

[Chương 5](%22%20%5Cl%20%22bm6)

[Chương 6](%22%20%5Cl%20%22bm7)

[Chương 7](%22%20%5Cl%20%22bm8)

[Chương 8](%22%20%5Cl%20%22bm9)

[Chương 9](%22%20%5Cl%20%22bm10)

[Chương 10](%22%20%5Cl%20%22bm11)

[LỜI BÀN CỦA TÁC GIẢ](%22%20%5Cl%20%22bm12)

**Đạm Phương nữ sĩ**

KIM TÚ CẦU

BI TÌNH TIỂU THUYẾT

**Chương 1**

Đêm Trung thu ở chốn đô thành, vừng trăng vằng vặc sáng  quắc như ban ngày, gió đưa ngành quế ngào ngạt hương bay; trong  một cảnh hoa viên kia; lầu, đài, trì, tạ cây cối riềm rà, cách sang  quí hình như bồng lai, lãng uyển, thấp thoáng lại có bóng hồng vào  ra; khi vin hoa vít liễu, khi nhắm bóng soi hình, lúc lại dựa mình  bên khúc lan can, bắt mặt trông lên chị hằng mà lâm nhâm khẩn  niệm mấy điều tâm sự.
Nói thế tuy chưa hiểu thấu nguồn cơn, song đã biết ngay là một người con gái có vương mối tơ tình quyến luyến, bi thu, sầu  xuân, chi đây, nên mới tả ra cái cảnh tượng như thế.
Người con gái ấy là ai? Tức là cô Kim Tú Cầu, người chủ động trong chuyện này vậy.
Hồi ba, bốn mươi năm về trước, ở xứ Kinh(1), thuộc về con  đường Đông Ba, đi xuống dạng Ao Hồ, ngả Tả Duệ, thời phần  nhiều phủ đệ các đức ông đức bà ở rất đông, nhà cửa, lầu đài chồng  chập, nào rạp hát, trường gà, đua ngựa, đánh quần; cuộc chơi đầy  tháng, thiên hạ nô nức đi xem, hồng đua tía nở, nơi nơi trải gấm phơi là, thiệt là một cảnh thái bình dật lạc biết bao?! Ngoài  phương dân điền cư theo đó, thời cũng toàn là phú quí trâm anh  hết thảy, chớ nhà tầm thường thôn dã, không bao giờ lẫn vào trong  đám phồn hoa đô hội đó mà ở được.
Cô Tú Cầu là con gái một vị hưu quan, nên chi cái thái độ nhà cô cũng có phần đặc sắc trong hàng danh giá lắm; huống chi  cái tư dung của cô Tú Cầu không nói nguyệt thẹn hoa nhường,  nhạn sa cá nép, mà thành ra lời nói phỏng; chỉ xin độc giả nhận  ngay câu chuyện trên này đã kể; cảnh ấy người ấy, có lẽ cũng  không khác gì một bức tranh họa nàng Thôi Oanh Oanh, đứng  dưới mái tây sương đợi chờ trăng lên vậy. Thế đã rõ dáng con  người yểu điệu tài tình, bất tất phải tả ra, vì tả ra thì chỉ sợ nét  bút chưa tinh, làm mất cái phong vận của một người giai nhân  thời e không đáng.
Tính cô Tú Cầu trầm mặc, ít cười, ít nói, mỗi khi trước gió,  dưới trăng, hay ngậm ngùi, tư tưởng, thường lại tỷ mình như một  đóa hoa phù dung, muôn ngàn người thấy cũng yêu, nhưng không  biết ai là kẻ chung tình, trăm năm dầu tính cuộc vuông tròn, thời  cũng phải dò cho đến ngọn nguồn lạch sông.
Người đến dạm hỏi cô thời đông, mà chưa nơi nào là xứng ý cả, chỉ có chàng Ngọc Lan là anh em cô cậu cùng Tú Cầu thời  người đã phong nhã thanh tú, mà lại đa tình hơn hết.
Tú Cầu cùng Ngọc Lan từ bé cùng học với nhau một trường;  hai cha mẹ đều lấy tình thân qua cát, không tỵ hiềm nghi, cho hai  người qua lại chơi đùa với nhau, hơi tiếng quen nhau, ý tứ biết  nhau; Kịp đến khi khôn lớn, thì lại càng thân mật bội phần. Khi  bài thơ, khi cung đàn, vận hòa tri kỷ, tỏ ý cầu thân, tuy chưa  phượng chạ loan chung, song đã tất giao gắn bó; vì thế mà hai bên  hôn sự cha mẹ ép nài, nơi nào cũng không chịu lời hết thảy, mà tự hai người nói ra, cũng không dám đường đột; vì hồi bấy giờ còn ở trong phạm vi bó buộc, gia pháp tối nghiêm, quyền sắp đặt ở cha  mẹ, con cái chưa dễ bày lời kén chọn mong mỏi của mình đặng.
Sự đâu sóng gió bất kỳ, dịp vừa tiết hạ khứ, thu lai, chàng  Ngọc Lan bận vì việc nhà phải đi Quảng Nghĩa, thời nàng Tú Cầu lại có kẻ đến nói hôn sự, phụ thân cô rất bằng lòng, mà cô thời thối  thác không chịu, bà mẹ cô phong văn chuyện kín của hai người ít  nhiều, bèn mới thuật lại cho thân phụ cô biết, cái nguyên do vì thế mà thành ra ngăn trở, phụ thân cô là người cố chấp bình sinh hay  tin thuật số, trước có bói quẻ tử vi cho con gái, sau này định lấy  một người chồng vinh hoa hết sức. “Lập công khổn ngoại, phả hữu  trọng quyền”, mà bây giờ người đến nói đây, lại là một vị tước  quan, chắc ngôi mạng phụ đường đường không sai, vì vậy mà ông  quyết định một lời, lấy câu nghiêm huấn dạy rằng:
“Thân con là của cha mẹ, giá kê tùy kê, giá khuyển tùy  khuyển, huống hồ là ta đã kén lựa nhiều phen, mới chọn được chỗ xứng đáng, trao tơ phải lứa, gieo cầu vừa đôi; thời không được trái  mệnh lệnh của ta, thành ra con bất hiếu đó, con ạ!”
Tú Cầu cúi đầu khóc nức nở không nói năng gì, bà phu nhân  biết ý, bèn liệu lời khuyên giải mà nói: Nhà ta đã “mấy đời quan  tước linh đình, con gái cũng lấy chồng nhất nhì phẩm hết thẩy, đi  võng đều từ trong trứng mà đi ra, cho nên cái nề nếp không thể thay đổi được, nay con muốn kết duyên cùng Ngọc Lan, hắn chẳng  qua là một tên học trò danh tiếng, chớ đã làm chi nên nổi, vẻ vang  cho nhà ta đặng, phụ thân con thời già rồi, em con còn dại, làm sao  cũng cần người giúp đỡ, dìu dắt chúng nó lên vài cấp, mới mong kế nối quan chức về sau; lại chính con đào thơ liễu yếu, cha mẹ nưng  niu như hòn ngọc báu trên tay, nay tuy gả cho người quyến thuộc,  song cũng không khỏi làm dâu làm con người ta, nay tiếng này,  mai tiếng nọ, con chịu làm sao cho nổi, ở nhà với cha mẹ thời  không hề nhúng tay làm một việc gì, đến khi chịu khó, chịu nhọc,  gánh vác lấy việc nhà người ta, nếu không kham, chi khỏi nặng  nhẹ, làm thêm đau lòng cho cha mẹ”.
Tú Cầu nghe lời song thân tái tam cạn tiếng, đinh ninh thời  ban đầu nàng nhất định không chịu, song sau cũng phải miễn  cưỡng vâng lời, về đến phòng thêu của nàng, một mình khoảng  vắng canh chầy, đàng xa nghĩ nỗi may rủi, rủi may, sau này không  biết thế nào? Mà đương sợ người đâu gặp gỡ làm chi, để cho tình  duyên lăng líu, chưa thẳng đã dùn, mình không phụ bạc người ta,  cũng như phụ bạc; thế nào cái tin này cũng lọt vào tai chàng Ngọc Lan, chàng biết cho ta là không thể nào trái lệnh cha mẹ được, mà dung thứ cho ta, chẳng nói làm chi, nếu chàng khăng khăng một  niềm đau đớn thảm sầu, trách ta lỗi hẹn, thời ta cũng liều tính  mạng cho cam với tình.

----------------
(1)Kinh Thành Huế

**Đạm Phương nữ sĩ**

KIM TÚ CẦU

BI TÌNH TIỂU THUYẾT

**Chương 2**

Đoạn chàng Ngọc Lan ở quê nhà nửa năm trở ra, lại chính  ngày thân nghinh cô Tú Cầu, vu qui nhà Vương thị, họ hàng đông  đủ, kẻ quý người sang, lễ vật uy nghi, trước sau rộn rịp, quân hầu  toàn áo đỏ, nón dấu, một đám rước dâu rất linh đình, ai xem thấy  cũng tấm tắc khen ngợi; tiếng cười reo, tiếng pháo nổ, vang dậy  một vùng trời; trong đám hàng trăm nghìn người đương vui vẻ,  bỗng có một tiếng thở dài nghe rất cảm động, ai nấy lấy làm lạ,  quay đầu mà nhìn xem, có kẻ nhận ra mặt người thương tâm ảo  não, tức là chàng Ngọc Lan vậy; rồi tiếp đến đám rước đi qua,  tiếng sanh ca diều dặt, xe ngựa ồn ào, không còn ai biết kẻ đau  đớn ấy đi về đâu mất; còn nàng Tú Cầu từ khi đẹp phận thất gia,  không bao lâu chi đó, vị quan tước ấy được thiên bổ ra tỉnh ngoài.  Dịp đâu may mắn lạ thường! Tiểu Vũ lại bắt được mấy tên giặc  cướp, bèn thăng thưởng luôn hai ba trật, danh dự càng nổi, sự nghiệp càng to, chính phù hợp với quẻ bói của phụ thân cô Kim Tú Cầu khi trước, cho nên ông tự phụ lắm, đi đến đâu cũng khoe  khoang với chúng bạn rằng: mình tinh thuật số. Ông nguyên có hai người con trai là em cô Tú Cầu, người lớn tên là Kim Hậu,  người nhỏ tên là Kim Lộc, tuổi độ 14, 15 hiện nay cũng có cho đi  học trường trong thành, nhưng tính hai cậu lười biếng, chỉ ham  đua tranh cách ăn chơi sang sướng, nay đàn mai hát, tối rượu sớm  trà, lạ chi các nhà thế phiệt, thường nghĩ mình sinh trưởng phú quí, của nước tiền non, chẳng chơi cũng thiệt, còn mình là nhờ cái  vinh quang mình rọi xuống, cũng nên cho chúng nó nếm trải các mùi khoái lạc trên đời. “Biết sống đến mai, mà để củ khoai đến  sáng”.
Ấy cái tập quán hơi tiếng của nhà sang là thế; ít ai muốn  kèm thúc con cái học hành, về đường chính kinh, tập luyện những  cách lao động cho quen dầu có một vài người biết lo biết làm đôi tý,  thời họ đều cười, cho là bọn cằm cụi điều xá nô. Bởi thế, nên cái sự nghiệp mỗi một đời người trước kinh doanh ra, lại có một đời người  khác kế thứ chung lung nhau mà phá đổ, hình như cái thiên chức  của người sau, tất phải tuân theo công lệ sẵn, không phải chỉ một  nhà họ Kim mà thôi... Trong khoản giữa, chừng mười lăm năm trở về đây, đã thấy một nhà cửa nguy nga như kia, mà nay cái vẻ điêu  tàn như thế, khiến người bàng quan đi ngang qua đó, tất phải  chạnh lòng cảm kim truy tích, thương tiếc cho ai, “Dấu xưa xe  ngựa hồn thu thảo, nền cũ lâu đài bóng tịch dương”.

**Đạm Phương nữ sĩ**

KIM TÚ CẦU

BI TÌNH TIỂU THUYẾT

**Chương 3**

Ở núi Hương Sơn Thanh Hóa, có một cảnh chùa sư nữ, làm  trên đỉnh núi, hoa cỏ đìu hiu, rừng cây thanh vắng, xung quanh  làng xóm đều xa cả, chỉ có con sông nho nhỏ chảy trước cửa tam  quan; thường ngày có các chuyến thuyền buôn qua lại đó mà thôi,  trong chùa chỉ bốn năm dì vãi, với một bà sư cụ... Một hôm chuông  trống mới xong, thì bỗng thấy một người con gái, tuổi chừng 19, 20  gõ cửa bước vào, phục xuống lạy vái khóc kêu cầu cứu, bà sư cụ kinh ngạc, hỏi han sự thể làm sao, nàng nức nở khóc thưa rằng:  “Tôi là con gái nhà lương gia, xảy lự sự tai nạn, theo thân phụ đi  về quê nhà, đến giữa đường gặp kẻ cướp giật, tiền của lấy hết, xô  đẩy xuống sông, khi cha con phân rẽ, thời không hiểu sống chết  dường nào? Một mình tôi trôi nổi đến đây, dám nhờ lượng rộng từ bi, thương kẻ cô khổ lưu lạc, may sau trùng phùng dầu họa có khi,  ân đức ấy muôn đời ghi tạc”.
Bà sư nhìn người con gái, áo quần lướt mướt, nhưng xem ra  dáng con người phết thói, cũng dủlòng yêu, dạy rằng: “Ở đây cửa  phật cũng không hẹp gì, nhưng muối dưa cực khổ, e nàng không  kham nổi, thế mà tạm nương náu một vài tuần cũng đặng, rồi dò hỏi tin tức, sẽ nhắn thân quyến đưa về.
Người con gái mừng rỡ, lau nước mắt, theo xuống lều sau mà sấy quần áo.
Bà sư bảo các vãi lấy cơm nước cho người con gái ăn; bát cơm  với một quả cà muối, nàng bưng bát cơm ăn, lại nghe có tiếng gõ cửa mạnh, người trong chùa ai nấy chăm mắt nhìn nàng... Người  con gái lại phục xuống gối bà sư mà khóc xin nhờ cứu giúp.Người  con gái nói: Ấy chúng đuổi theo con đó, trăm lạy bà lấy lời che chở mà cứu sống cho.
Bà sư vội vàng lấy tay khoác nàng vào phòng trong, khóa  chặt cửa lại, đi ra mở cửa thuyền viện mà tiếp khách. Bà sư nói:  Mô phật, đêm hôm tối tăm, các ngài hỏi việc gì? Thời thấy một  người đàn ông sồ sộ đứng ngay mình nói to lên rằng: Nhà sư có biết một người đàn bà trẻ tuổi ẩn mặc vào đây không?
Bà sư nói: Thưa không có đến.
Người đàn ông nói: Nó thực vào đây khi nãy, ai cũng nói như  vậy, có lẽ nhà sư giấu ta chăng?
Bà sư nói: Mô phật, xin ngài cứ cho người soát thử xem.
Người đàn ông nóng nảy, chạy lui chạy tới mấy bước, rồi nói  rằng: Vậy thời ta sang tả ngạn bên kia sông đuổi bắt nó đã, nếu  không được, ta lui về nhờ nhà sư chỉ hộ cho, vừa nói vừa chạy ra  cửa Tam quan, nghe tiếng người đi theo xát xát rất đông, ồn ào  vang dậy dưới bến. Các dì vãi trong chùa đều thất sắc, duy một bà sư già ngồi điềm nhiên không nói câu gì, cũng không hỏi han gì  nàng nữa, lần hết chuỗi hạt bồ đề rồi tắt đèn đi ngủ.
Sáng mai dậy sớm, bà cho gọi người đàn bà trẻ tuổi đến một  nơi tịnh thất, bà ngắm nghía nàng hồi lâu, quả nhiên xinh đẹp lạ thường, cười mà nói rằng: Sự tình nàng thế nào, thời kể thật tôi  nghe, rồi tôi bày kế giúp nàng, chớ như ở đây không được lâu rồi, vì cái người hôm qua vừa đi tìm nàng, đó là chính một tên đại bợm  ở tỉnh thành này, hắn gian hiểm lại quá bọn trộm cướp kia nữa.
Người đàn bà trẻ tuổi nước mắt dầm dề thưa rằng: Tôi tên là Kim Tú Cầu, quê ở đất Kinh, vợ kế thất quan đề đốc Mổ. Khi quan  tôi thất lộc, thời các ngài đồng liêu đưa ra tạm quyền táng ở làng  Thọ Hạc, để đợi người nhà ra hầu linh cữu về; đất khách quê  người, chiếc thân bồ liễu; hồi trước còn quan tôi, thì kẻ tới người  lui tấp nập, đến bây giờ đều vắng vẻ, không ai là kẻ đoái hoài, nếu  có, thời những kẻ dụng tâm trục lợi, bòn hót của cải, khi thời  quyến anh rủ én, trò chuyện nhố nhăng, tôi không bằng lòng, mới  định làm nhà một bên mộ địa mà ở, nhân thế, lũ ác thiếu khi chỗ vắng vẻ, thường ngày nhũng nhiễu, lắm cách không thể chịu được,  bất đắc dĩ tôi phải thưa quan trừng trị, nào ngờ sự kết oán với tiểu  nhân, thành ra di họa, lụy đến ngày nay.
Bà sư nói: Sau thời chúng nó làm sao? Bởi bà vụng liệu,  không thiên cư về tỉnh, mà nương dựa với các bậc nhân hào, người  ta giúp sức cho.
Tú Cầu thở dài mà nói rằng: Thưa cụ, con cũng nghĩ thế; tự quân ác thiếu phái phách, về sau con bèn dọn đồ vật về ở ngụ với  hai ông bà phán, dè đâu, quan lớn thì nghĩ tình xưa sau hết sức tử tế; ở được mươi ngày liền thấy ý bà phán đổi khác, lấy lẽ nọ điều  kia mà giam cầm đứa ở, con sợ mang điều hổ thẹn với người đời,  lại phải lui về chốn cũ, hơn luồn cúi người ta, tất tủi đến chồng nơi  chín suối.
Than ôi! Đến đoạn này là cơ nguy hiểm của con đã dồn dập  mà tới đây; lúc từ tạ hai ông bà phán, dọn đồ về đến nơi; đày tớ ly  tán, tâm tình khác xưa, không theo chỉ cử của mình, tiền của mất  mát, đồ vật hao mòn, lấy làm khổ sở quá; có người thích thuộc ở Nghệ An, viết thơ cho con, bảo sang đó mà ở, nấn ná đợi tin, cho  qua ngày tháng; hôm ấy con định mướn thuyền đem hết gia tư  xuống yên trí mà đi; nào hay bữa cơm xong, thuyền mới xuôi sóng,  thời đánh giấc say mê ngủ thiếp không biết, kịp đến khi tỉnh giấc  dậy, tớ đầy đâu hết, tiền của đều không, một mình ngồi trong chiếc  thuyền con, thấy hai người khách lạ, đương chén thù chén tạc với nhau, lại buông lời trêu ghẹo, lắm tiếng khó nghe, con định thần  nghĩ mãi giờ lâu, vẫn mơ màng còn tưởng mình ở trong giấc mộng,  bỗng nghe có mấy tiếng chuông chùa, mà nhận ra là sự thật, hãi  hùng xiết bao, ngảnh đầu trông lên trời, thấy mấy ngôi sao lấp  loáng; quanh mình hiu hắt, gió thảm sông sầu, nghĩ thân phận  không sao thoát khỏi tay đứa gian ác, sống nhục thác vinh, bề nào  cũng tính cho xong một bề, mới gieo mình giữa dòng nước chảy,  ngờ đâu số còn nặng nợ má đào, người dầu muốn thác, trời nào đã cho.
Bà sư nghe lọt mấy lời, cũng động lòng rơi lụy, mà phủ ủy Tú Cầu rằng: Người ta sinh ở đời, tránh sao cho khỏi sự bĩ thái tuần  hoàn, mà cũng do bởi nghiệp duyên kiếp trước, nên mới đền bồi  ngày nay; bà nên sớm mau sám hối, qui y cửa Phật, rồi cũng được  giải thoát tai nạn.
Tú Cầu nghe nói, cũng chắp tay niệm Phật, xin sư dẫn đến  trước Tam bảo lễ Phật, rồi cầu thế pháp qui y; hôm sau sư lại vời  nàng đến mà nói rằng: Tôi rất yêu bà, nay tôi muốn giúp bà một  kế để tránh khỏi tai ương; số là tôi có người đạo huynh tu hành  nhiều năm, trường trai khổ hạnh, tính nghiêm giới luật, trụ trì  một cảnh chùa rất tĩnh mịch, ít người lai vãng, có lẽ yên lặng hơn  đây, nếu sang đó ở tạm ít lâu, rồi sau sẽ liệu đường khứ tựu cũng  nên; Tú Cầu cúi đầu thầm nghĩ, trót đã sa cơ lưu lạc, biết đâu họa  phúc mà lường, thôi thì nghe đâu mà đặng chốn an nhàn, khỏi nỗi  linh đinh là quí, liền ứa nước mắt mà thưa rằng: Nhờ ơn cụ tái  sinh đức lớn, phận hèn chẳng dám tự chủ, chỉ xin vâng mạng mà thôi.
Sư nói: Nam mô A di đà Phật, tôi cho tiểu đạo này đưa bà sang bên Linh Ẩn tự mà ở, kẻo đây quân trộm cướp nó đã rình mò,  e nay mai không khỏi lậu tiếng chúng nó biết, thành ra sự hiềm  khích cho nhà chùa, mà thân bà cũng có nhiều việc không yên ổn  nữa.
Tú Cầu cảm tạ ơn sư, rồi nghiêng mình làm lễ, rón rén theo  tiểu đạo, nơi con đường nho nhỏ trong rừng mà đi, cây cối um tùm  sỏi đá lởm chởm, người tiểu đạo thì đi quen chân, không lấy làm khó nhọc. Chỉ duy nàng Tú Cầu thời mỗi bước mỗi thở than, ngập  ngừng đi không nổi, vì xưa nay bàn chân ngà ngọc không từng bỏ giày dép ra khỏi, nay gặp cảnh truân chuyên, trăm chiều thảm  não, ruột tầm muốn đứt, bước đường thêm đau.
Người tiểu đạo nói: Thưa bà, gắng tới, kẻo từ đây sang đó còn  xa lắm, đủng đỉnh thế này, thì xế bóng mặt trời chưa chắc tới nơi.  Tú Cầu thở dài không nói gì, lại gượng gạo đi, đi được mấy bước,  lại đứng rên rỉ hồi lâu.
Người tiểu đạo nói: Kìa cái lều tranh bên đường, chúng ta  hãy đi cho mau, tới đó tạm nghỉ cũng đặng.
Tú Cầu nói: Nhà ai thế?
Tiểu đạo cười nói rằng: Lều tranh của bọn làm đất rẫy đấy.
Tú Cầu nói: Ừ, chúng ta vào đó xin bát nước uống kẻo khát  lắm.
Tiểu đạo cười sặc sặc lên mà nói rằng: Bà khátnước lắm à? Ở đó làm chi có nước, lều không bỏ trống, tối lại mới có người đến  canh thôi.
Tú Cầu ngơ ngẩn hồi lâu, nghĩ lại cũng tự mình buồn cười  cho mình, vì không bao giờ bước chân ra ngoài, nên không biết cái  thú thôn trang ăn làm, lời nói chẳng dập dạn vào đâu.
Khi hai người vào lều tranh, ngồi trên một cái chõng tre thấp  thấp, một bên lại có đống tro, vài ba ống tnúc để ngang để ngửa  dưới đất.
Tiểu đạo chỉ đống rạ cho Tú Cầu coi, bưng miệng mà cười.
Tú Cầu nói: Cái gì thế?
Tiểu đạo nói: Rạ để đun nước đó.
Tú Cầu nhìn quanh bốn mặt, thấy những cây cao bụi rậm  núi non lố nhố, hãi hùng trong dạ, hồi tưởng cái thân thế mình  vinh hoa phú quí, như một giấc mộng đêm xuân. Song thân góc bể chân trời, có hay con đến nỗi này gian nan, biết ngày nào thân oan  cho hả dạ, biết ngày nào tái hội gia hương, bèo mây tan tác, đất  khách bơ vơ, nghĩ thôi sụt sùi lụy nhỏ đôi hàng; trong khoảng yên lặng, bỗng có tiếng ve kêu ríu rít, vượn hát véo von, hòa lẫn với  tiếng than tiếng khóc của nàng, cảnh sắc càng thêm thảm đạm.
Tiểu đạo nói: Bà nên bớt cơn phiền não, ráng dậy mà đi, Ở đây đường sá quạnh quẽ, sợ quân phá rẫy nó hỗn hào, không tiện  đình trú lâu đặng.
Tú Cầu nghe nói, càng giật mình kinh hãi, như con chim bị  ná, sợ quàng mũi tên, chân run lẩy bẩy, bước thấp bước cao theo  người tiểu đạo, quanh co dặm nọ, lối kia mồ hôi nước mắt, ảo não  không chừng, đi mãi đến khi mặt trời gác bóng chênh chênh, mới  trông thấy cửa già lam trước mặt, thời nàng Tú Cầu đã mỏi lụy hai  đầu gối, không thể đứng nổi, bèn ngồi xuống gốc cây cổ thụ mà thở, nói với tiểu đạo rằng: Mệt quá, cho tôi nghỉ một lát, rồi sẽ vào  chùa.
Người tiểu đạo vẫn còn khỏe sức, chạy lui chạy tới, nói cười  như thường, tìm các thứ quả từ trong núi mà ăn, lại đưa ra mời  nàng, nàng cũng nể mất lòng cầm lấy, nhưng bấy giờ trong lòng  nàng đau đớn từng khúc ruột, phần thì thảm về nỗi phận mình  lưu lạc, phần thì khổ nỗi dầm sương dãi nắng, đạp sỏi dầy sành,  gót sen lấm láp, phá rách mấy chỗ, máu chảy lềnh lang, xót xa khó nổi đứng ngồi.
Hóa nhi thiệt khéo nỡ lòng, làm chi vò thúy, vầy hồng thêm  thương.

**Đạm Phương nữ sĩ**

KIM TÚ CẦU

BI TÌNH TIỂU THUYẾT

**Chương 4**

Hai người còn đương ngồi dưới gốc cây, chợt nghe sau lưng có tiếng hỏi rằng: Hai người có biết lối ra đường cái đâu? Xin chỉ cho  với, nàng và người tiểu đạo quay đầu lại nhìn, thì là một kẻ du  khách phương xa đi đến, người ấy ăn mặc kiểu kinh, đội nón gò găng, chân đi giày dừa, mình mặc áo the đen, trạng mạo cũng phong nhã tuấn tú. Nàng Tú Cầu bấm tay người tiểu đạo, không  trả lời ra sao cả.
Khách lại hỏi: Hai chị em cô có biết làng này là làng gì?  Chùa ấy của ai?
Người tiểu đạo lấy tay chỉ vào trong dậu tre, nói rằng: Chùa  tên Linh Ẩn, sư cụ trụ trì ở đấy cũng người kinh sư.
Người du khách mừng rỡ nói rằng: Có phải sư Đại Thiệu  không?
Lời nói chưa dứt, thì thấy một ông cụ già tóc bạc da mồi, mặt  mũi phương phi, tay chống cái gậy trúc, lững thững trong cửa chùa  bước ra.
Người tiểu đạo vội vàng chắp tay Nam mô Phật, bước tới mấy  bước, bạch sư rằng: Tiểu ở am ngoài,vâng lịnh sư trưởng đưa người  này vào bái yết Đại sư, và có bức vân tiên trình đặng ngài hiểu,  ông sư già cầm lấy cái giấy xem xong, bảo hai người vào chùa.
Người du khách cũng hớn hở lại gần thi lễ, thưa rằng: Tôi  tên là Vi Văn, nhân tòng công vụ đến tỉnh lỵ này, gần hai tháng  nay, ngày trước ra đi, nghiêm thân có dặn, phải tìm quí thúc mà hầu thăm, cho biết khởi cư cận trạng, kẻo tấm lòng hoài vọng rất  lâu.
Sư già lấy tay che ngang mày, nheo lại một con mắt, nhìn  người du khách nói rằng: Vi Văn, Vi Văn sao ta lại lửng cái tên Vi  Văn đi kìa.
Người du khách lại nói: Thưa chú, cháu là trưởng quan Hàn  Vũ sứ đây chú ạ.
Sư cụ cười to bèn nói rằng: Té ra cháu nhà đây! Cháu ôi!  Những tưởng núi sông cách trở, không hay hội ngộ có ngày. Tốt a!  Cháu diện mạo khôi ngô, giống anh như hệt, năm nay phương  niên bao nhiêu rồi?
Vi Văn đáp: Dạ thưa 24 tuổi.
Sư cụ cầm lấy tay Vi Văn dắt về nơi tịnh thất, trò chuyện hồi  lâu, mới bày tiệc cơm chay, hai chú cháu ăn xong đi nghỉ.
Khi Vi Văn một mình thong thả, nằm trong phòng khách,  chuông lầu mới giục, thỏ bạc dòm sang, tình cảnh đâu đâu, nó xảy  khêu ra mối tưởng tượng, bâng khuâng tấc dạ, giấc điệp khôn yên.  Cái người con gái ban chiều, là người chi chi, mà xem phong vận  thanh tân khác tục, nét mặt dàu dàu như có vẻ bi thảm, sóng thu  lai láng, màu xuân ướm đượm, thực có cái vẻ đáng yêu, làm cho  người ta không thể nguôi lòng đi được, bây giờ biết tính làm sao  cho thấu nổi nguồn cơn, nếu có cơ giúp giùm cho nàng, ta cũng  quyết ra tay tháo cũi sổ lồng như chơi, nghĩ thôi lại buồn, buồn lại  muốn đi, rảo bước trước thềm, ngắm trông phong cảnh, bốn bề tòng im bóng rợp núi dựng quanh hè, tiếng ve dài dặc nghe thêm  thảm, mặt nguyệt tròn um ngắm dễ thương.
Ngay dưới mái hiên nhà hậu, phưởng phất cũng có một  người, đương than thân tủi phận bùi ngùi, thấy trăng mà lại thẹn  lời non sông, thời cái bóng chàng Vi Văn bỗng liện qua trước mắt,  làm cho người ấy phải giật mình trở lại.
Khi chàng Vi Văn nghe tiếng đóng cửa rất mạnh, mới hiểu là người con gái rảo bước ngang qua, trong lòng lấy làm tiếc, vì  không ngờ mà bỗng lại gặp, song gặp lại không hỏi han được câu  gì, chốc lại phân rẽ, đòi đoạn bức tức, chua xót biết bao? Ngồi suốt  canh thâu, trông cho đến sáng rõ mặt để lại yết kiến sư cụ, mà dò hỏi cái tông tích của nàng. Khi sư cụ đã đưa cái thơ của bà sư nữ ra cho chàng coi, thời chàng tâm sinh nhất kế, nói với sư rằng:  Người này thật con gái quan Kim thị lang, vốn nhà sang quí,  chẳng may gặp bước gian nan, tưởng tình đồng xứ, cũng nên cứu  vớt lấy kẻ lưu ly; cứ như lời của vị sư nữ đã giới thiệu nàng cho quí  thúc biết, là cốt để tìm lối đưa nàng về Kinh, nay đã gặp cháu đây,  cháu xin hết sức giúp cho, thông tin cho song thân nàng biết, để khiến người nhà ra đón nàng về, kẻo chầy ngày lại biến cớ khác,  chốn âm thuyền không phải là chỗ những người tuổi trẻ ở được  lâu.
Sư cụ cho là phải, mới gọi nàng ra mà bảo rằng: Bà sư Minh  Tân muốn giữ nàng ở đây, là cốt chờ đợi tin tức, có dịp nào để đưa  nàng về; vậy nhân cháu già cũng người thành thực, biết yêu đãi kẻ đồng xứ với nhau, nàng nên viết một phong thư gởi về quí phủ,  hoặc trong một vài tháng may ra có cơ hồi phản cố hương chăng.
Tú Cầu mừng quá, cúi đầu lạy tạ sư cụ và Vi Văn, Vi Văn  đứng dậy đáp lễ, Tú Cầu khóc thưa rằng: Nhờ ơn tế độ, vớt người  trầm luân, nếu nắm xương tàn mà đặng thấy tử phần có phen, đều  là đội công đức của hai ngài hết thảy.
Sư cụ lại bảo người đồng tử đưa bút nghiên cho Tú Cầu,  nàng tiếp lấy, đứng dựa bên thư án, tay thảo một thiên gia tín, xếp  lại tử tế, bước tới chỗ Vi Văn ngồi, khúm núm trình lên thưa rằng:  Trót đã thi ân cứu tử, xin cho trịnh trọng một lời, kẻo tôi đã nhiều  ngày đau đớn biệt ly, e không sống nổi mà đợi ngày hậu hội.
Vi Văn tổn tạ đáp lễ, cầm lấy cái thơ bỏ vào túi áo, lại thung  dung ngồi xuống. Tú Cầu đi vào hiên sau; Hai chú cháu lại kể chuyện hàn huyên việc nhà, đến sáng hôm sau Vi Văn cáo từ.

**Đạm Phương nữ sĩ**

KIM TÚ CẦU

BI TÌNH TIỂU THUYẾT

**Chương 5**

Nguyên Vi Văn cũng là con nhà dòng dõi thư hương, cha mẹ chàng sinh được hai người con, một trai một gái, chàng là anh  trưởng, em gái tên gọi
Thố Nhi mươi mười lăm tuổi, nhan sắc nhã đạm, từ bé thường theo chàng học hành, tinh thông sách sử, tính lanh lợi, biết  xem sóc công việc trong nhà; hồi Vi Văn tập ấm thụ, bổ ra làm  quan ở Thanh, phụ thân cho đi theo với Vi Văn; vì trong nhà phụ thân chàng còn có người tiểu thiếp hầu hạ; Bà thân mẫu chàng  sớm mất, cho nên tình yêu mến của đôi ngành đường đệ rất đỗi  đậm đà, bao nhiêu việc gì lớn nhỏ Vi Văn cũng đều cho Thố Nhi  biết để thương nghị với nhau.
Hồi Vi Văn biệt cảnh chùa Linh Ẩn, về đến nhà, nhất nhất  đều thuật lại cho Thố Nhi nghe, và tỏ ra ý quyến luyến Tú Cầu, khen ngợi tư dung nàng xinh đẹp thế nào, phẩm tài nàng mẫn  thiệp thế nào, tay cầm quản bút không phải nghĩ ngợi, viết chữ như bay, cách phỏng trâm hoa, tài phen vịnh nhứ; một đoạn nói  như hoa như gấm, làm cho nàng Thố Nhi tức quá, chỉ mong trong  giây phút được thấy mặt một phen mới thỏa, Vi Văn lại nói: Nếu  tiểu muội muốn gặp nàng thì thậm dễ, chỉ nên tính kế làm sao mà lưu nàng cùng nhau sum họp một nhà, thêm được một người bạn  tốt, khi học tập kim chỉ, khi xướng họa văn chương, chẳng là hay  biết bao?
Thố Nhi cười rằng: Tục ngữ có câu: “Muốn cho chắc, lại dắt  cho người”; cũng phải đó.
Vi Văn nói: Thố Nhi em ơi! Em không nên ngờ lời nói của  anh là không đích đáng đâu? Anh không phải mê đắm một người  tầm bậy đâu, bản thân xưa nay là một người lân tài tuất nạn vậy.
Thố Nhi nói: Cái lòng lân tài ấy, thời em cũng xin biểu đồng  tình với anh, song lân tài là lân tài làm sao kia, chớ như chúng ta  mời nàng về đây, sau còn có điều gì biệt ngại nữa không?
Vi Văn nói: Em bất tất phải đa tâm, việc gì đã có anh đây  đảm đang hết thảy, chỉ cậy em một điều, không biết em có nhận  lời cho chăng?
Thố Nhi nói: Xin anh cứ nói, việc có thể làm được, khi nào em  lại dám trái ý anh.
Vi Văn cười nói: Mươi hôm nữa chúng ta cùng nhau lên hầu  chú, sẽ nói như thế... như thế...
Thố Nhi cười rồi gật đầu.
Cách độ mươi hôm, hai anh em cùng đi, đi được ba dặm  đường, thời phải để cáng võng lại một bên quán trọ, rồi kéo nhau  bộ hành một đổi mới tới cửa chùa; sư cụ tiếp đãi hai anh em Vi  Văn rất tử tế, mà các người trong chùa cũng đều thành thật hoan  nghênh.
Nàng Tú Cầu nghe nói cái thư của mình đã gởi về Kinh rồi,  thì thầm cảm thịnh tình của Vi Văn không biết mấy, lại gia dỉ  thấy Thố Nhi ân cần luyến ái, một điều xưng chị, hai điều xưng em, ngọt ngào như mật rót vào tai, nhận ngay Thố Nhi là người tri  kỷ, bèn đem hết tâm sự mà nói với nàng, không còn giấu giếm  chút nào, Thố Nhi biết được cái đoạn nhân duyên trước của Kim  Tú Cầu, là xuất ư sự bất đắc dĩ, chớ chưa phải thực kẻ tâm đầu ý hợp của nàng, cho nên mỗi khi nhớ đến nỗi riêng, riêng những  ngậm ngùi cho duyên; tuy đã ôm đàn bước qua thuyền khác, mà lòng vẫn còn hối hận đau ngầm hôm mai, kịp đến lúc hoạn nạn, lại  càng nguôi hết cái sự phú quí của nhà họ Vương, vì thế mà Thố Nhi ngôn thính kế tùng, ngày hôm sau, Thố Nhi bảo Vi Văn về trước, sửa soạn nhà cửa, rồi hãy lên đón hai chị em về.
Vi Văn mãn tâm hoan hỷ, tưởng là sự đã đầu cơ, cá tràn vào  lưới, không dè khi chàng sắp đặt yên rồi trở lên, thời thấy phong  cảnh đìu hiu, mọi người trong chùa đều than thở mở miệng không  ra hơi, chỉ trông nhau mà gạt nước mắt, có ý sắng sốt lạ thường, đồ vật bỏ nghiêng ngửa đòi nơi không ai dọn dẹp hết thảy.
Vi Văn kinh sợ thất sắc, hỏi ra mới biết một sự kỳ họa, mới  xảy ra trong đêm hôm qua, hồi chàng vừa mới bước khỏi sơn tự. Số là quân sơn khấu làm sao dò xét được nàng Tú Cầu là người quốc  sắc, và lại là con nhà cự tộc, muốn bắt nàng để sung chức “áp trại  phu nhân”, hay là huyền giải thưởng bắt chuộc, cũng có một món  tiền to, bởi vậy mà cái dây oan trái lại buộc cho người hồng nhan;  khi bọn côn đồ sấn vào lều sau, chủ ý tróc hoạch nàng, may đâu lại  được cả nàng Thố Nhi, thời thích quá. Tú Cầu xem thấy cảnh khốn  bức, đã không phương đào tỵ cho đặng, toan bề tìm lối quyên sinh,  bọn ấy gạt đi mà rằng: Nàng không nên tính quẩn như thế, cái  chùa này cũng vỡ tan theo mất lại hại lây đến tính mệnh mấy  người trong chùa thời sao? Vì chúng tôi đi có vâng mệnh trại chủ,  phải bảo toàn ngọc thể, để đưa về chờ người định đoạt, nhược bằng  có sai thất đều gì, thời chúng tôi phải tội lỗi hết thảy.
Tú Cầu nghe nói khóc òa lên, bỗng lại thấy sư cụ và các  người trong chùa, đều vái lạy cầu xin đừng phá táng đất già lam,  thời nàng rất động lòng, nghĩ lại sinh ra đến cơ sự này, là tại bởi  cái oan nghiệp của mình gây nên, tai biến cho cõi thanh tịnh,  khiến các kẻ tiểu chúng vô cớ thọ họa, sao chođành lòng, mới dũng  cảm mà nói to lên rằng: Ơi các chú, các chú chỉ bắt ta thôi, thì được, ta cũng bằng lòng mà đi, nhưng trước khi đi, ta xin không  được ai quấy nhiễu trong chùa một cái gì hết, vì ta đã liều mình  mà bảo hộ cho tất cả tính mệnh tài sản của mọi người đây.
Bọn cướp cười nói rằng: Phải lắm.
Tú Cầu lại thấy Thố Nhi đứng một bên mình, đương run lẩy  bẩy, khóc nức khóc nở, bèn vội vàng nói: Người thiếu nữ này là cháu vị lão tăng, xin dung thứ cho, kẻ tội nghiệp quá.
Bọn cướp nói: Phu nhân chớ ngại, trại chủ là người rộng  lượng, nếu đã tin cậy phu nhân, thì không có việc gì là không cầu  đặng; bây giờ hãy để cho tiểu thư theo cùng cho có bạn, sau nếu có lệnh, chúng tôi xin đưa về trả lại; nói xong lập tức phò hai nàng  lên ngựa, một đoàn kéo đi, từ hồi canh ba, cho đến trưa mai.

**Đạm Phương nữ sĩ**

KIM TÚ CẦU

BI TÌNH TIỂU THUYẾT

**Chương 6**

Vi Văn mới đến, độ đường đất đi cũng chưa xa, chàng liền  phi ngựa đuổi theo, mãi đến chiều tối, cũng chưa tìm ra tung tích,  đối ngọn rừng xanh, rơi hàng lệ trắng, mà phải lui bước, về đến  nhà ngã ngất người ra, mê mẩn tâm thần, ba bốn ngày cơm cháo  ăn không đặng, chàng tự vấn tâm, ăn năn không kịp, tình thâm  cốt nhục, thảm thiết biết bao, thân hành đến cửa thượng ty minh  oan cho em, nhưng đã trót tháng mà không ra mối, chàng tức giận  đầy ruột, buông lời đê xúc, nhiều tiếng bất bình, lại phải quan trên  quở trách một phen rất nặng; còn như việc nàng Tú Cầu khi trước,  thời xét ra mới biết, không phải nhà họ Kim thiếu chi thế lực, mà đến nỗi một nàng con gái như vàng như ngọc, mà lại vợ một ông  quan danh giá như kia, đến khi người của đều mất, há kẻ thân  thuộc cam tâm
bỏ qua đi hay sao, song vì không thể làm sao cho đặng. Người  mình xưa nay đã không có cái tư cách trinh thám, việc lại ưng làm lấy rồi lần cho qua, chỉ lấy việc trước mắt mà nói, có người bảo  rằng: Việc nàng Tú Cầu, là bởi nàng quá tin người, nên họ mới lừa  cho, tuổi tác còn non, không cam phận ở góa, nên thâu tóm tiền  của trốn đi, giả vu cho trộm cướp cũng có, một đồn thành hai, năm  đồn thành mười; bởi vậy mà song thân nàng tin ngờ không nhất  định, bối rối thương con, buồn rầu thành ra ốm nặng, kế thứ từ trần. Việc nhà họ Kim bây giờ đã thấy sa sút, vì hai người con trai  là Kim Hậu và Kim Lộc, từ khi được hưởng cái di sản để lại, ăn  chơi phá tán, không bao lâu mà cửa nhà tan nát, vườn ruộng sạch  sanh, mỗi cậu còn lại một bệnh là bệnh phong lưu, ăn thuốc phiện,  và nghiền rượu.
Trong khoảng vài ba năm, bần cùng vô sở y ỷ, phải tìm  phương xa mà lánh mình; còn khi trước những nhà thân thuộc với  nhà họ Kim, sang trọng như thế, mà nay mười nhà đã đến bảy tám  nhà đạo bạc như thế cả. Chỉ có một người ngoại thích là chàng  Ngọc Lan, thời hiện nay sang quí lạ thường, thi đỗ cử nhân, sung  chức hàn lâm, vẻ vang mày mặt, vinh hiển mẹ cha.
Duyên vì cái lòng phẫn khích của chàng, mà gây nên cái sự nghiệp ngày nay.
Hồi ở Quảng Nghĩa, được cái tin đau đớn của nàng Tú Cầu  phân trần với mình, thời nghĩ thầm phận mỏng cánh chuồn, không  thể lấy tình nghĩa mà địch lại với kim tiền cho nổi, làm sao rồi  cũng bị thế lực kim tiền lấn phần hơn; nên chi chàng không oán  trách chi nàng; vì cha mẹ nàng ép uổng nàng mà sinh ra nông nỗi  thế, nhưng xót lòng nóng ruột, chỉ muốn ra cho thấy mặt người  yêu lần cuối cùng mà thôi, nhưng hiểm thay! Nửa đường lại gặp lễ thân nghinh, sự uyên bay thúy rẻ, chẳng đặng một lời, trách nào  mà chàng chẳng khô héo từng lá gan, căm tức ông trời xanh kia,  sao ở hậu bĩ, bạcthử chi lắm tá! Ở đời thế ra chỉ có hai chữ thế lợi  là mạnh hơn hết, bà con không có thế lợi, thời không mặn nồng,  tình duyên không có thế lợi, tình duyên không gắn bó, cho đến khi  giao thiệp với ai, mà không có thế lực kim tiền, câu nói cũng tựa  hồ vô vị kia nữa mà.
Ôi! Ta sinh ra đời, chưa được bao lâu mà đã trót vì hai chữ thế lợi làm hạn chế ta đến như vậy, nếu đã phải thù với thế lợi, tất  lấy thế lợi trả thù mới xong.
Trong khoảng hai ba năm trời, lao thần tiêu tứ, có công dùi  mài, đeo đuổi về đường tiến thủ, khi đã thành danh, thiếu chi kẻ đến cầu hôn, chàng thảy chối từ, sinh lòng ghét bỏ hết thảy mọi  người đàn bà trong thế gian.
Năm ấy nhân quan Kinh lược ra Bắc Kỳ, chàng được tạm bổ tùy phái; đi đường bộ ra kinh qua tỉnh Nghệ An, thời ngài có lưu  lại đó mấy hôm, thừa dịp rảnh rang, bèn rảo bước ra chơi phường  phố, phong cảnh xứ Hoan Châu cũng là một nơi đô hội thị trường,  đủ các hạng người, ngựa xe qua lại như thoi dệt, như tên bay, tối  lại lộ đăng sáng choang, chẳng kém trăng trời, người du khách,  nam thanh nữ tú, tụm ba, tụm năm, chen chúc dưới bóng liễu  dương, hai bên vệ đường đi lại không dứt. Chàng Ngọc Lan đương  thơ thẩn nhìn sau ngó trước, bỗng có người vỗ vào vai nói rằng:  Anh lâu ngày còn nhớ tôi chăng? Ngọc Lan quay đầu lại, thì là một  người bạn đồng song với mình thuở nhỏ, là chàng Vi Văn. Hai  người bèn bắt tay nhau mừng rỡ. Ngọc Lan hỏi: Hiền khế nghe  như ở Thanh Hóa, nhân sao lại hạnh ngộ chốn này?
Vi Văn nói: Thưa anh, từ chia tay Nam Phố, gian quan luống  những ngậm ngùi, riêng tưởng công đèn sách mấy thu dư, thì  đường danh lợi cũng nên nếm mùi chua ngọt với người ta chớ, nào  ngờ bể hoạn sóng to gió cả, bao phen gắng gổ tay chèo, nhưng  không địch nổi cuồng đào nộ lãng, thôi thì đành phận phải cuốn  dây từ đó, cuộc đua chen xin gác ngoài vòng, nay em đã mảng vui  theo thú yên hà, mai làm bạn tác, hạc làm người quen, tệ xá cũng  gần đây, xin nhân huynh chiếu cố.
Ngọc Lan vâng lời theo bạn.
Nhà Vi Văn thanh tịnh u nhã, bài trí một cách đạm bạc vô  cùng, gian giữa treo bốn bức cổ họa thủy mạc, trên giá sách đủ các  thứ tạp chí, nhật báo đông tây; bên tả bích, huyền mấy cây đàn,  nào nguyệt, nào tranh, nào tỳ, nào nhị, vài cặp ống: địch có, sáo có, tiêu có; bên hữu bích có cửa nguyệt động, trông ra vườn hoa, đồng  bọc vài đứa pha nước châm đóm, trông cũng ra chiều phong lưu.
Ngọc Lan nói: Anh đã định bề gia thất chưa?
Vi Văn nói: Thưa chưa, vì việc nhà còn bận chút chưa xong,  bèo mây tan hợp, sớm ở chiều đi, công việc không làm, buôn bán  không có, thời còn cưới vợ về mà làm gì?
Ngọc Lan nói: Thế ra anh cũng không định ở đây lâu, vậy còn  kinh doanh nhà cửa làm chi cho phiền.
Vi Văn nói: Thưa anh, em có học nghề làm thuốc bắc, nếu  không có nhà thời không tiện chỗ cho quan khách đến chẩn mạch.
Ngọc Lan nói: Hay lắm! Sách có câu: “Bất vi lương tướng, tắc  vi lương y”, anh thật là người có ích cho xã hội vậy.
Vi Văn nói: Nhân huynh khéo đặt chuyện ra lắm! Chớ tiểu  đệ làm thế này, chẳng qua cũng sự tạm hành công đức, chưa đã thực chi mà quá dự, làm cho thêm phần hổ thẹn.
Ngọc Lan nói: Cớ sao vậy?
Vi Văn thổn thức hồi lâu rồi nói: Em có một sự bí mật đau  khổ trong lòng; duyên vì có hai người con gái mắc quân gian tế cướp mất đã lâu ngày, tung tích vắng teo, nên đệ phải ẩn tích  giang hồ, mà quyết dò xét cho ra, khi lâm hắc, lúc thị thành, mượn  cái nghề làm thuốc, cho quen được nhiều người, mỗi khi đi lại để thám thính tin tức, khỏi ai nghi oan chi mình, việc ấy trừ nơi anh,  thì em không dám giấu giếm chút nào, xin anh đừng tiết lộ cho ai  biết.
Ngọc Lan nghe nói có hai người con gái mắc nạn, thời vội  vàng hỏi tánh danh, để phòng khi có cơ hội do thám giúp cho bạn  chăng.
Vi Văn kể ra đầu đuôi câu chuyện chưa xong, chợt thấy Ngọc  Lan biến sắc, cử chỉ thất thố, tay chân run lẩy bẩy, đánh rơi cái  chén nước trà xuống đất.
Vi Văn lấy làm lạ, bèn hỏi: Sao nhân huynh lại cảm động đến  như thế?
Ngọc Lan chẳng chịu nói, gạn mãi, chỉ thấy than thở suốt  giờ.
Vi Văn nói: Việc gì bí mật đến đâu, tôi đều không giấu anh,  nay anh lại ngờ cho tôi là người không kín đáo, nỡ phụ tấm lòng  của tôi lắm ru?!
Ngọc Lan toan mở miệng nói, nước mắt lại trào dầm dề, liền  gạt đi mà gượng nói rằng: Hiền khế ơi! Nàng Tú Cầu là người bạn  của tôi, là người yêu mến của tôi suốt đời đó, hiền khế ạ, tuy hai  chúng tôi không được gặp gỡ nhau, cũng bởi song thân nàng tham  tài vụng tính, chớ nàng thì chỉ quyết theo tôi, đinh ninh một dạ,  nhưng tôi không muốn để cho nàng trái đạo làm con, nên lúc đó tôi  có viết thư phúc lại cho nàng, khuyên nàng phải theo lời sở sinh sở định, bây giờ gương vỡ, bình tan, thật cha làm rối chuyện con,  nhưng tôi cũng không phải là không có lỗi, vì bảy thước đường  đường nam tử, lại không có can đảm, binh vực được một kẻ yếu  đuối phụ nhân, đã trót yêu mình, mà không biết lo toan mưu kế giúp đỡ lẫn nhau, nỡ nào vùi lấp bể áinguồn ân, làm như khách lộ bàng, thì còn ra gì; Ôi! Cái thân nàng khổ nhục đến thế là cùng,  còn tôi, tôi quyết cứu nàng mới thôi. Nói xong vỗ tay vào bàn, khóc  dào như mưa.

**Đạm Phương nữ sĩ**

KIM TÚ CẦU

BI TÌNH TIỂU THUYẾT

**Chương 7**

Vi Văn sửng sốt như mộng mới tỉnh, rồi cũng thiết tha tỏ ra  ý chia sầu cùng bạn. Hai người nói chuyện đương mặn nồng, bỗng  nghe đồng hồ đánh mười một tiếng. Ngọc Lan đứng dậy cáo từ, Vi  Văn đưa bạn ra đến cửa mới lui vào. Còn một mình chàng Ngọc  Lan lủi thủi vừa đi vừa nghĩ, nghĩ đến nguồn cơn mà thẹn với trời  xanh, tưởng nông nỗi mà giận cùng trăng bạc, tráo trác sinh chi  chuyện quái, trước đã muốn dứt đi, nay hóa lại vương mang, là vương mang làm sao rứa hử? Hay thử sinh nó muốn chôn ta vào đám tình thiên hậu hải này mãi hay sao? Một đoạn tư tưởng còn  phân vân, chưa giải quyết, thốt nhiên trước mắt ngang qua thấy  một cỗ xe song mã hai người ngồi, đèn xe đương sáng choang,  thình lình tắt hết một lần, người đánh xe phải bước xuống sửa  đèn, trên xe hai người chủ cũng bước sống đi dạo xem trăng.
Hôm đó chính vào độ rằm tháng tám, cho nên đêm càng  khuya trăng lại càng tỏ; Ngọc Lan đầu kia đi lại, xáp mặt hai  người nọ, tình cờ ngoảnh mặt nhìn lên, thấy một người tác đã trung niên, còn người thiếu niên trạng mạo tuấn tú lạ thường, và cái dáng điệu hơi quen quen, nhưng không nhớ ra là ai, hình như  mình đã có gặp nhiều lần thì phải; chàng mới định thần chú mục  người thiếu niên, người thiếu niên cũng như có ý hội; cặp mắt rất  tinh thần, lóng la, lóng lánh, lại nghiễm nhiên như một người con  gái, làm cho chàng hồn xiêu phách lạc, nửa ngờ nửa tin, thời xe đã đốt đèn, hai người chủ đều lên xe, đánh ngựa đi thẳng.
Ngọc Lan luống cuống kêu lên rằng! Đó chẳng phải là nàng  Tú Cầu, thời là ai nữa? Chao ôi! Cái gì lạ vậy! Có phải là tôi ở trong ảo tưởng mộng mị, cớ sao cảnh tượng lại mê ly đến dường  này. Chàng cúi đầu nghĩ thầm một mình lại nói rằng: Không,  không phải mộng mị, đào say thắm đã in thú vị, liễu hờn xanh lại  giống phong quang lắm nữa mà! Chà, chà dẫu người thiếu niên  này mà là con gái, thời cũng không phải là nàng Tú Cầu, vì nàng  Tú Cầu đã trải phong trần đày đọa, có đâu lại còn được tươi tốt  như xưa, mà không phải nàng nữa, thời còn là ai? Ai mà được  nhan sắc tuyệt vời như vậy, nếu quả là nàng, thì người đi theo đó,  chẳng phải là đứa thù nghịch của nàng chăng? Sao ta chẳng bắt  lấymà hỏi, thật tiếc, tiếc làm sao là tiếc. Đương câu nghĩ chưa  xong, bên tai văng vẳng lại nghe có tiếng Vi Văn kêu: Có cái quạt  ngà của anh quên lại nhà em, xin dừng bước mà lấy. Ngọc Lan giơ  tay tiếp lấy cái quạt ngà; nguyên hồi nãy lật đật ra đi, nên bỏ rơi  lại, bèn nói cám ơn anh, vậy chớ hiền khế còn có đi đâu nữa  không? Chớ sá chi vật mọn, mà anhphải lật đật như vậy. À! Vừa  rồi tôi thấy cái xe song mã đi qua, anh có gặp chăng? Ai ngồi trong  xe thế?
Vi Văn nói: Phải, tôi cũng gặp, song không nhận biết là ai.
Ngọc Lan bèn thuật lại cho Vi Văn nghe, Vi Văn cười nói  rằng: Thiên hạ người giống người cũng thường, lẽ nào lại có việc  quái lạ như thế.
Ngọc Lan nói: Người này dẫu đàn ông, thì Liễu Trương Tự hình kia cũng khó ví, mà xem Xương Tôn mặt nọ cũng khôn bì, tôi  quên đi anh ạ; có một điều là dễ nhận ra lắm, khi hoảng hốt lại bỏ qua đi mất, số là nàng Tú Cầu có một nốt ruồi son bên cạnh tai,  thuở đồng niên chơi đùa với nhau, tôi cợt nàng, gọi là “nhất điểm  hồng”, có ý ví nàng như hoa lang nhất điểm hồng vậy, nếu bây giờ gặp mặt, thử hô nhất điểm hồng xem người ấy có ứng không thời  biết ngay.
Vi Văn nói: Trước mặt lại để lầm qua một việc rất đáng tiếc;  thôi vậy hãy để vậy đã, anh về ngụ sở, tôi còn phải đến thăm người  bệnh đã hẹn, cũng ở gần dẫy phố cửa đông đây.

**Đạm Phương nữ sĩ**

KIM TÚ CẦU

BI TÌNH TIỂU THUYẾT

**Chương 8**

Ngọc Lan cùng dắt tay nhau đủng đỉnh đi, lần hết ngõ hạnh,  lại ngang qua vườn đào, trông đám cây cối im lặng, tờ mờ những  ngọn đèn xuyên qua cửa mạch các dãy nhà gạch, thực vắng vẻ lạnh lùng, một đôi chỗ còn có tiếng học trò học, nhưng cũng đã nghê nga ra cảnh đêm khuya mỏi mệt, còn những tiếng gió thổi  reo reo, dế ngâm thoãng thoãng, trong bụi tre già, thì càng thêm  sầu uất nửa. Trên con đường cái quan, chỉ có hai người vừa đi vừa  khảo chuyện đó mà thôi; đoạn lại rẽ ra ngã ba cửa đông mới, phố xá trùng điệp, lầu trà quán rượu bây giờ cũng vắng khách lại qua,  phố dọc hàng ngang, đều thấy cửa gài then đóng.
Vi Văn nói với bạn rằng: Quá canh rồi, e em đến thăm nhà kia không tiện nữa, vậy anh có muốn em đưa anh về ngụ sở luôn  thể, em xin theo hầu. Ngọc Lan nói: Vâng, hiền khế sẵn lòng tôi  cám ơn lắm; Vi Văn lại dắt tay Ngọc Lan rẽ qua con đường vào thành, đi chưa mấy lúc, chợt thấy một cỗ xe ngựa để sẵn bên vệ đường, nhà ấy cửa mở, đèn thắp sáng choang, người nói xôn xao,  hình như yến tiệc gì vậy. Khi hai người đi ngang qua trước cửa,  thời Ngọc Lan chú ý nhận kỹ, thấy có bốn người ngồi ăn uống vừa  xong, đày tớ đương dọn dẹp, đoạn Ngọc Lan nhìn cỗ xe, thì ra cỗ xe  mình mới gặp ở chặng đường khi nãy, bèn bấm tay Vi Văn mà nói  thầm, anh có biết cái phố này của ai không? Vi Văn nói:Đó là một  hiệu buôn của người Trung Hoa.
Ngọc Lan nói: Cỗ xe để bên đường, chính là cỗ xe em mới gặp  mà nói với anh đó, chúng ta nên đứng lại đây, chờ xem động tĩnh  ra thế nào anh hè!
Vi Văn nghĩ trong bụng rằng: ta đã nóng về công chuyện ấy,  coi ra anh này lại gấp bằng ba, chốc lạithấy Ngọc Lan bấm Vi Văn  mà nói rằng: Ấy! Ấy quả nhiên tề, gã thiếu niên, gã thiếu niên!
Vi Văn chăm nhìn vào trong nhà, chỉ thấy có bốn người đều  trạc lớn tuổi hết thảy, có ai là gã thiếu niên đâu, vừa toan muốn  hỏi, thì Ngọc Lan lại nói: Ôi! Coi như gã ốm thì phải, mặt mũi dàu  dàu ra thế này.
Vi Văn hãi hùng nói: Quái lạ! Hay anh này mơ ngủ chăng?  Chớ nào có gã thiếu niên đâu.
Ngọc Lan nói: Gã đau đớn lắm! Tội nghiệp chưa, Ngọc Lan  lại kề miệng vào tai Vi Văn nói: Kìa! Kìa! (tay chỉ vào nhà), Vi Văn  quay đầu chăm mặt Ngọc Lan xem có phải chàng phát cuồng lòa  mắt đi chăng; Ngọc Lan nói: Vậy thì anh quáng thật, không trông  xa được hay sao? Kìa trông bức cửa kính trên gác, có phải gã thiếu  niên đó không?
Vi Văn mới ngẩng đầu trông lên thì dưới ngọn đèn sáng  choang, quả có một người thiếu niên xinh đẹp làm sao, đương nằm  trên một cái ghế phô tơi ở trên nhà gác trông ra ngoài đường, song  dáng người có vẻ buồn rầu, chốc chốc lại nhăn mày, nước mắt như  còn ướm đượm chảy quanh tròng, thời kêu lênmột tiếng, phải rồi!  Ôi! Phải rồi! May! May! Đó rồi chớ còn ai. Tiếng nói vừa dứt, bỗng  có một người xồng xộc trong cửa chạy ra, lại tiếp nghe có tiếngngười trong nhà kêu trở lại; lão Đại, chủ nhân còn dặn người  phải lấy thuốc nữa. Nghe!
Khi ấy thời thấy mọi người trong nhà xôn xao, kẻ bước lên  thang gác, kẻ sắp sửa dọn bàn ăn.
Người tên là lão Đại băn khoăn chạy vào rồi lại chạy trở ra,  miệng lẩm bẩm nói thầm rằng: Bây giờ thầy bà ở đâu, mà biểu mời  biểu rước, rộn tinh rộn tang, thực bực mình quá sức!
Vi Văn nghe lọt mừng rỡ khôn xiết, nói nhỏ vớiNgọc Lan  rằng: Cơ hội khả thừa rồi, bèn gọi lão Đại lại mà hỏi rằng: Có phải  chủ nhân khiến người tìmthầy thuốc chăng? Ở quí hiệu có ai cảm  mạo?
Lão Đại thấy Vi Văn, thời nhận ngay là ông thầy thuốc,  mừng mà nói rằng: Thế ra tiên sinh ở đây, châu ôi! May cho tôi  quá! Số là người bạn với chủ nhân ở phương xa lại chơi, ngẫu cảm  phong sương, cũng không lấy gì làm nặng, nhưng không có thuốc  chữa gấp, đặng đi bây giờ.
Vi Văn nói: Được, tôi xin giúp cho, liền bảo lãoĐại vào thông  tin trước, để chủ nhân có triệu tôi sẽ ứng hầu.
Lão Đại bước vào trong phòng, giây phút liền trở ra đưa hai  người vào, thời thấy người chủ mặt mũi vậm vạp, trạc độ bốn mươi  bước ra tiếp khách, trà nước tiếp đãi xong, thời để Ngọc Lan ngồi  lại gian giữa mà chơi, còn chủ nhân tự một mình đưa Vi Văn lên  gác thăm bệnh, chủ nhân vừa đi vừa nói: Người bạn tôi bẩm chất  bạc nhược, không khác gì đàn bà con gái mấy chút, y là con một  nhà giàu có sinh bình không từng đi chơi đâu xa, nay nhân theo  tôi du lịch các tỉnh, vừa mệt nhọc lại trở nước, vậy nên sốt lắm,  nhiệt độ lên đến bốn mươi, nhờ tiên sinh châm chước chữa cho  mau khỏi, tôi xin hậu tạ.
Vi Văn nói: Vâng, vâng, trong lòng lấy làm nghi hoặc, nhưng  vẫn làm bộ trấn tĩnh; kịp đến tầng gác trên, chủ nhân vặn khóa  cửa bước vào, thời có một người nữ tỳ cầm cây đèn sáp đưa đường,  hai người dắt tay đi quanh cạnh phòng, chợt thấy bên cạnh phòng  kia có một cái giường treo bức trướng bố vi trắng, ngoài có mấy cái ghế bành ngồi, người thiếu niên đương nằm trên cái ghế phô tơi,  sắc mặt xanh nhợt, mắt nhắm thiu thiu ngủ.
Chủ nhân se sẽ đi đến bên cạnh, giơ tay vuốt ve một hồi,  đánh tỉnh giấc dậy, xem dáng chủ nhân trân trọng người thiếu  niên một cách lạ thường.
Vi Văn lòng càng thêm nghi nữa, khi chàng thiếu niên mơ  màng mới tỉnh, thì nghe hỏi rằng: Làm cái gì thế! Khó chịu trong  mình lắm, thôi, La Vinh, đi ra đi; chủ nhân cười mơn nói rằng:  Không hề chi, công tử cứ yên tâm, tôi đã cho mời tiên sinh đến  điều trị đây, trong một vài hôm thì khỏi bệnh.
Thiếu niên nghe nói bèn mở bừng mắt nhìn lên, rồi ríu ríu  nhắm lại.
Chủ nhân lấy tay vẫy Vi Văn ra một bên, bảo xem mạch thử ra làm sao, lại dặn nhỏ bảo đừng cho bệnh nhân biết, và đừng nói  chuyện gì, đừng hỏi han gì.
Vi Văn gật đầu, y như phép chẩn mạch, lại quan sát hình sắc  một hồi, rồi liền ghé qua bên kia mà đứng, chủ nhân rón rén lại  hỏi nhỏ, Vi Văn gật đầu tỏ ra ý có cách chữa được.
Chủ nhân hỏi: Bây giờ định khai phái, hay là lấy thuốc tại  nhà tiên sinh?
Vi Văn nói: Có thuốc linh đơn rất hay, bây giờ cần nước nóng  lập tức, uống xong trùm chăn kín sẽ bớt.
Chủ nhân bảo đứa thị tỳ đi đun nước nóng, và dọn giường  nằm, còn tự mình cũng băng xăng sửa cái này cái khác, mở cửa  phòng bên cạnh đi vào, còn Vi Văn một mình ngồi trên ghế bành,  bắt mặt trông qua chàng thiếu niên, một lát lại thấy chàng rên rỉ,  chốc lại trở mình; trong lòng Vi Văn hồi ấy mừng sợ bối rối, nghĩ  người này còn đương tỉnh, muốn dò thử câu chuyện, bèn mượn chữ vô tình mà nói; dầu ai nghe cũng chẳng can gì; Vi Văn chú mục  vào chàng mà nói rằng: “Nhất điểm hồng”, “Nhất điểm hồng”! Kìa!  Kìa! “Nhất điểm hồng”!
Chàng thiếu niên thất kinh, hoảng hốt ngồi phắt dậy, trong  phòng chủ nhân lại bước ra, chủ nhân thấy thiếu niên đã tỉnh, mừng lắm! Vội vàng bước tới đỡ chàng thiếu niên vào giường nằm,  nói rằng: Hãy khoan dậy, để uống thuốc đã.
Thiếu niên không nói gì, cứ nằm yên, bây giờ đôi mắt trừng  trừng không chớp, mồ hôi toát ra như mưa, thần sắc sớn sác, như  ngây như dại, làm cho chủ nhân cũng phát hoảng theo, trông Vi  Văn mà hỏi rằng: Sao công tử sửng sốt như thế, có điều gì nhờ tiên  sinh bảo cho.
Vi Văn nói: Thưa không, xin ngài phải gấp gấp cho nước  nóng mau thì tốt hơn.
Chủ nhân nói: Được, được, tôi xin đi ngay bây giờ.
Vi Văn nghe tiếng giày đi đã xa, bèn se sẽ tới gần chàng  thiếu niên mà hỏi rằng: “Nhứt điểm hồng” Than ôi! “Nhứt điểm  hồng”.
Chàng thiếu niên bỗng trào nước mắt lai láng, tay chân run  cầm cập.
Vi Văn càng tin là thật, mừng quá, nhưng sợ chủ nhân thấy  tình cảnh thế sinh nghi, bèn hỏi nhỏ rằng: Thưa nàng, sự tình đau  đớn, trót mấy năm thừa, bây giờ một lời kể sao cho xiết, Vi Văn tôi  dám hỏi lai lịch Thố Nhi ra làm sao? Xin quí nương bảo giúp.
Thiếu niên lau nước mắt mà nói rằng: Ngài vẫn mạnh giỏi,  tôi vì người em ngài mà nhục nhã không biết bao cơ, nay đoạn  trường sẻ rút tên ra, có chăng là cũng nhân cơ hội này. Nhà ngài  có gần đây không? Hiện tại Ngọc Lan cũng có ở đây nữa phải  không?
Vi Văn nói: Thưa phải, câu chuyện mới đáp được một tiếng,  thời nghe dấu giày đã giậm sạt sạt ở từ cầu thang dưới bước lên,  hai người khoác tay nhau bảo im lặng.
Vi Văn lại cứ ngồi như chỗ khi trước.
Chủ nhân cùng đứa thị tỳ xách nước đi vào phòng, Vi Văn  trách sao chậm chạp như thế, làm bộ vội vã mở túi lấy thuốc, hòa  nước, băng xăng vừa nghiền vừa tán, rồi đưa chủ nhân bưng đến  cho thiếu niên uống. Vi Văn nói: Phải nên để công tử tĩnh dưỡng vài ba hôm, đừng cho ra gió, và người thăm viếng vãng lai cũng  nên cấm chỉ đi, thời nhiên hậu bệnh mới giảm.
Chủ nhân cảm tạ, đưa Vi Văn xuống gác, hẹn tối mai đúng  chín giờ sẽ lại đây, và có cho thuốc gì cũng xin bảo trước, kẻo tôi  còn bận nhiều việc, ban ngày không có ở nhà.

**Đạm Phương nữ sĩ**

KIM TÚ CẦU

BI TÌNH TIỂU THUYẾT

**Chương 9**

Vi Văn vâng lời, cùng Ngọc Lan cáo từ ra về, hai người thuật  chuyện với nhau.
Ngọc Lan nói với Vi Văn rằng: Cứ như lời anh nói, em coi ý nàng cũng bất đắc kỳ chí lắm, sợ nhất đón Thố Nhi trở về đến nhà,  thời e chúng ta không được gặp mặt nàng nữa thôi.
Vi Văn thời trong lòng mừng rỡ quá chừng, vì bấy lâu đương  trông đợi tin tức em mình, mà nay nghe được cơ hội trùng phùng,  rất phỉ nguyện ước ao, nay nghe Ngọc Lan nói vậy, thời cũng nói  đưa mấy câu rằng: Không có lẽ, nàng là người bản tính nhu nhược,  chắc không có lẽ lại tiềm đoản kiến đâu, mà anh ngại, song nói  thế, mà Ngọc Lan vẫn cứ khư khư trông mong cho gặp mặt Tú Cầu một phen mới thỏa; nay nghe câu nói của nàng, đoạn trường  sẽ rút tên ra, thế là nàng định quyết tuyệt, không cầu tái hội, cái  hy vọng của mình chẳng cũngtrôi mất hết ru? Đêm ấy chàng  không ngủ được, sáng mai lại phải vào công thự; trông cho tới  ngàygiờ đã hẹn, mới cùng Vi Văn lại đến hiệu Đồng Lợi. Trông mãi  trông hoài, ngày giờ càng dài đằng đẵng, ngồi đứng không yên,  chốc lại ra nom bóng mặt trời, chốc lại vào coi đồng hồ, vì cái giờ khắc ấy, mà ai cho một ngàn vàng, biểu hai người ấy đi lấy, quyết  không ai chịu đi, chỉ chăm chăm mà đợi cho đến chín giờ tối, khi  ấy mới khoan khoái lòng dạ, dắt tay nhau ra phố, hồi vô đến nơi  hỏi chủ nhân, thời có người thơ ký ở phố đó, nói đi vắng rồi, hai ngườiđều hỏi: Đi bao giờ về? Có dặn chi chúng tôi không? Bịnh  nhân đã khỏi chưa?
Người thơ ký nói: Có để lại phong thơ giao lãoĐại đưa cho  ngài, nhưng mà lão Đại mới đi đâu khỏi, lát nữa tiên sinh đến đây  mới có.
Hai người hỏi: Thế thì chủ nhân và chàng thiếu niên công tử bây giờ không có đây nữa hay sao?
Người thơ ký nói: Không ở đây nữa, y có sở đồn điền trên kia,  và buôn bán các tỉnh đường trong, một năm, năm bảy tháng mới  về chơi ở đây một vài bữa đó mà thôi.
Hai người nghe nói, như sét đánh vào đầu, tái cả mặt mày;  hồi lâu Vi Văn mới nói nhỏ với NgọcLan rằng: Chúng ta chờ lão  Đại về đây sẽ tính, bây giờ không nên tiết lộ cho bọn họ biết.
Ngọc Lan nói: Hay là cái tình cảnh tối hôm qua, anh làm sao  không được kín đáo, cho nên hắn nghi, mà đem nàng tránh mặt đi  chỗ khác.
Vi Văn cũng nói nhỏ lại rằng: Không, tôi quyết rằng hắn  không biết, nhưng người chủ nhân đó thật là chính người lạ phương xa mới đến, em ở đây đã lâu, mà chưa từng thấy khi nào,  cho nên hoặc giả nó đi đó cũng là sự ngẫu nhiên. Hai người  cònđương thầm thì nói nhỏ với nhau, thời lão Đại đi vào, thi lễ chào hai người, rồi đi lại đường tủ, kéo cái ngăn ra lấy thơ đưa cho  Vi Văn mà nói rằng:Ông chủ đồn điền có đưa cái thơ cho tôi dâng  ngài.
Vi Văn tiếp lấy thơ xé ra đọc, chỉ có hai hàng chữ, vắn tắt nói  rằng: Số bạc 5$ này, tôi xin tạ ơn ngài, dám trông ngài nhận lấy,  tôi rất cảm tạ, kỳ sau có dịp rảnh, tôi sẽ đến hầu ngài. Dưới ký tên  làLam Điền chủ nhân bái.
Vi Văn đưa thơ cho Ngọc Lan coi, rồi hai người buồn bực  cùng nhau ra về, khi đi đường cứ bức tức không muốn về nhà, bèn  đem nhau đến chỗ khoảng vắng để ngồi bàn bạc.
Vi Văn nói: Việc đâu tráo trở kỳ dị không chừng, ta gặp  nàng, hay là chiêm bao mơ tưởng, người ta hay là ma quỉ, mà điên đảo, đảo điên, làm cho trí khôn mất hết, em ngồi đây mà hình như  một đống xương khô, tinh thần rối loạn hết anh ạ, nói xong thì gục  đầu bên gốc cây mà thở dài.
Ngọc Lan cũng chứa chan nỗi thảm mà nói rằng: Việc đã xoay ra vậy, dầu chúng ta phiền não cũng chẳng ích gì, chi bằng  không gặp phương này lại tìm chước khác, cố công tìm sao cho ra  manh mối mới nghe.
Vi Văn nói: Tôi bây giờ tư tưởng bối rối, chẳng còn nghĩ ngợi  đặng điều gì, xin anh có diệu kế chi thì bảo giúp cho.
Ngọc Lan nói: Anh có thể kêu lão Đại đến đây được không?
Vi Văn nói: Đặng, tôi kêu thì nó đến ngay, vì tháng trước tôi  có chữa thuốc cho vợ nó, mà tôi không lấy tiền.
Ngọc Lan nói: Thế thì hay lắm! Anh mau mautrở lại gọi lão  Đại lại đây, may ra việc này có thành công, cũng phải nhờ sức hắn  một phần.
Vi Văn đứng dậy ra đi, không bao lâu lão Đại cũng đến.
Ngọc Lan đưa mắt cho Vi Văn, Vi Văn hiểu ý,liền vỗ về lão  Đại một cách tử tế, nói rằng: Chúng tôi muốn biết người chủ nhân  hôm trước mà ở tại hiệu ngươi làm việc, để nhờ ông chủ ấy một  điều, ngươi gắng giúp công thành sự, chúng ta xin hậu tạ.
Lão Đại nói: Thưa ngài muốn hỏi điều gì?
Vi Văn nói: Chủ nhân ấy tên họ là gì? Quê quán ở đâu? Sở đồn điền và có cần dùng người làm việc, ngươi nên giới thiệu cho  người bạn của ta đây, phỏng có chỗ dùng công, quyết không quên  ngươi đó.
Lão Đại nói: Người ấy quê quán tên tuổi tôi không được rõ,  nhưng tôi xin hết lòng dò xem tin tức, sẽ bẩm lại với ngài.
Vi Văn nói: này 5$ của chủ nhân tặng cho ta, ta không muốn  lãnh, song không biết trả lại cho ai, bây giờ ngươi làm ơn việc ấy,  cái quà diên ngân ngươi phải thâu lấy cho bằng lòng ta.
Lão Đại nói: Không dám lãnh sự quá hậu như vậy.
Vi Văn nói: Nếu ngươi không nhận số bạc ấy, thì ta không  dám nhờ cậy việc gì hết.
Lão Đại nói: Thưa ngài, nhà chúng tôi rất đội ơn ngài giúp đỡ cho khỏi tật bịnh, công đức chưa chút báo đền, nay ngài đã có việc  cần dùng đến, tôi lẽ nào từ chối, nhưng tôi biết đặng chừng nào xin  thưa chừng nấy, vả người ấy tôi cũng có biết được nhiều ít tung  tích, hình như bí mật lắm, hành tung không định nơi nào, nghe  như va cũng bức lo về việc nhà làm sao đó, đôi khi lại thương  thuyết với chủ nhân tôi, định muốn đi xa, mà chủ nhân tôi có can  đón không cho đi, cho nên chừng năm bảy bữa nữa, va cũng đến  tại hiệu, giải quyết cái vấn đề ấy, còn người thiếu niên đồng hành  với va, cũng tựa hồ có việc gì lôi thôi ở trong, thường không muốn  cho kẻ đồng bạn biết; khi ăn uống cũng biệt đãi riêng ra một  phòng, chẳng hề giao tiếp với ai.
Vi Văn nói: Lão Đại ơi! Hiện chúng ta có điều hồ nghi về việc  đó, vì ta xem gã thiếu niên cử động đã giống người bản xứ, ngôn từ khác hẳn kẻ kiều cư, thế nào không biết tại làm sao, kết giao với  ông chủ đồn điền rất là thân mật.
Ngọc Lan cũng nói tiếp đến, phải, con mắt anh thực tinh đời,  phù hợp với ý tôi lắm. Nhưng thôi chuyện ấy hãy khoan, bàn bạc  làm chi, chỉ nhờ lãoĐại phỏng vấn lần lần rồi đây cũng hiểu.
Lão Đại nói: Dạ, tôi xin làm cho hai người thỏa dạ tin cậy.

**Đạm Phương nữ sĩ**

KIM TÚ CẦU

BI TÌNH TIỂU THUYẾT

**Chương 10**

Vi Văn cùng Ngọc Lan hết sức khen ngợi, hôm ấy không có việc gì, vài ngày sau mới nghe tin báo rằng: sở đồn điền ấy sắp vỡ,  ông chủ tên là La Vinh hiện nay đã trốn về Vân Nam, nghe đâu vì  người vợ cả ghen tuông làm sao, phóng hỏa đốt nhà, thôn dân liên  lụy nhiều chỗ hắn sợ quan bắt, nên đã đào tị. Lại có tin rằng: nhà La Vinh nguyên có hai người thơ ký, nay bỗng thấy một người tự tử ở trong tư thất chàng, còn một người vắng tanh hình dạng, tìm  mãi chưa ra.
Vi Văn được tin như thế vội vàng thương nghị với Ngọc Lan,  hai người quyết kế đăng trình, trông tới tận chỗ thực tích mà dò xét. Ngựa vừa thắng yên, gót toan nhẹ bước, thốt nhiên trước  thềm, một người bước vào, kêu to lên rằng: Nhà anh Vi Văn ở đây  phải không?
Vi Văn và Ngọc Lan giật mình đều nói: Phải, phải. Người ấy  mình mặc áo vắn, chân đi không dép, tuy phục sức nam nhi, mà dáng dịu dàng ẻo lả, có phết thói con gái.
Ngọc Lan sáng tính, đoán ngay là nàng Thố Nhi còn Vi Văn  đứng ngập ngừng muốn hỏi, thời người ấy xây mặt vào vách mà hỏi: Anh Vi Văn ôi! Có chỗ nào kín đáo cho tôi hỏi một câu chuyện  rất cần.
Vi Văn khi ấy mới tỉnh ngộ, ôm đầu người ấy khóc mà nói  rằng: Chao ôi! Em tôi đã về đây! Trời ôi! Mấy năm lưu lạc, mỗi  người một phương, ai ngờ còn đặng có ngày đoàn viên. Hai anh em  mừng mừng, tủi tủi, kể lể hàn huyên.
Bây giờ một mình chàng Ngọc Lan trông thấy tình cảnh lại  động lòng muốn hỏi han, mà chưa dám hỏi, liền nghe Vi Văn giới  thiệu mình cho em gái biết, mới bước tới chào nàng.
Thố Nhi đỏ hồng hai má, trông dáng hổ thẹn, lại nghe Vi  Văn nói tiếp, vậy chớ nàng Tú Cầu ở đâu? Quí huynh đây là người  quen biết với nàng đó em ạ.
Thố Nhi nghe hỏi, lụy tuông lã chã, nói không ra tiếng, hồi  lâu thở dài nói rằng: Nàng là ân nhân của em, em mà được miệng  cọp sống thừa, toàn nhờcái trí thức của nàng, than ôi! Đến ngày  hoan hội, kẻ mất người còn, trong cơn hoạn nạn thời chung vai  thích cánh, nói đến đây hai chàng đều nhớn nhác đứng dậy hỏi:  Vậy ra nàng Tú Cầu đã quyên trần rồi hay sao?
Thố Nhi khóc òa lên, không nói đặng câu gì nữa. Ngọc Lan  cũng ngất người té ngã ra bên cái ghế, may sao Vi Văn lanh tay đỡ đặng, mới phò chàng nằm lên trên bức ván ngựa. Chập chờn cơn  tỉnh cơn mê, hồn mai phưởng phất, bóng quế mơ màng, chợt thấy  người thị giả đưa cái thiếp danh mời chàng.
Ngọc Lan xem tên đề “Phù dung thành chủ” kính bạch, thời  ngần ngại không muốn đi, người thị giả thôi thúc năm bảy lần,  chàng mới chịu rời gót; đường đi vọi vọi, hết núi lại sông, cầu dài  sáu nhịp, cây mọc đôi hàng, đoạn lại lầu đài chồng chập, cửa rộng  nhà cao, ngoài tường liễu nhủ thướt tha, tiếng chim gọi bạn như  xa như gần.
Khi qua đến đó, người thị giả đứng ngừng lại, mà mời chàng  vào, chàng Ngọc Lan bắt mặt trông lên biển đề trên cửa, thấy có ba chữ: “Hội Phương viên”, kinh ngạc nói thầm rằng: Chỗ này là chỗ nào? Mà cái tên lại giống như cái vườn nhà họ Kim khi trước,  vả lại cái phong cảnh vừa qua mắt, cũng giống như cái phong cảnh  chốn thần kinh, quái thật, ta đi đây là đi đâu? Từ ngày nàng Tú Cầu viễn biệt đến giờ, là mình không mấy khi lai vãng, sợ nữa  thấy cảnh nhớ người, vũ kim truy tích, biết bao nhiêu tình thê  thảm vì ai, nay cớ gì lại đưa ta vào đây, có khi... Ừ đi thì đi, chớ ngại làm sao. Chàng cứ thong thả bước theo người thị giả, lần lượt  đến trước thềm bạch thạch một tòa cổ viện, sáo bỏ sát đất, ba gian  thanh vắng nghiêm trang, hai bên có hai dãy hồi lang, lại có huyền các thứ quái điểu trông rất vui mắt, lại các thứ hoa, nở đầy  bồn chậu, mùi hương thoang thoảng trận gió bay qua, ngào ngạt  êm ái, một cái phong cảnh vật đáng nên thơ, mới biết quê môn  cũng nhiều vận sự thật.
Chàng Ngọc Lan cứ đi đi, lại lại, ngó quanh ngó quẩn, nghĩ  trước nghĩ sau; chợt trông lại sau lưng, bỗng vắng người thị giả,  lấy làm lạ, chưa kịp hỏi han, thời trong rèm như có tiếng người  chào thưa, tiếng rất trong trẻo, nói rằng: Tôi kính chào người, đã chẳng sai lời ước hẹn, hạ cố hàn gia, vậy xin cùng nhau cạn chén  trà lam, cho thiếp bày lời tâm sự với nào.
Ngọc Lan chưa kịp trả lời, đã thấy người trong sáo bước ra,  chính là nàng Tú Cầu vậy, giơ tay đẩy chàng vào nhà, miệng cười  tủm tỉm, mặt ngọc vui tươi, mười phần xuân ước gầy một vài phân, mà cái sóng sắc của con người đa tình ở chân mày khóe mắt cũng  còn chưa bao giờ phai lạt đi được.
Khi hai người cầm tay dài vắn thở than, bao nhiêu đoạn  thảm tình thương, kể không xiết kể,Ngọc Lan nói: Ở đời có lúc  tiến, có lúc thường, chấp kinh cũng phải có khi tòng quyền, nàng  không nên lấy thế làm phiền, tưởng túc duyên chưa dứt, mới có ngày nay, dầu đem duyên cầm sắt mà đổi ra cầm kỳ, là lòng này  cũng vẫn ao ước xưa nay như vậy.
Tú Cầu dàu dàu nét mặt không nói.
Ngọc Lan lại nói: Nàng nghi cho tôi phải không? Tôi xin thề cho nàng vững dạ.
Tú Cầu nói: Thưa chàng, không phải như thế,thiếp trộm  nghĩ: Đã đem vào bật bố kinh, đạo tòng phu lấy chữ trinh làm đầu,  nay mạng bạc đã không được phục sự quân tử, phong trần lưu lạc  lại làm điếm nhục gia phong, sống có danh dự mới mong sự sống,  nếu danh dự đã mất, thì dầu người yêu ta bao nhiêu, mà lòng ta  xấu hổ lại càng sâu thêm bấy nhiêu. Nghĩ nào còn mong tái hội  nữa.
Ngọc Lan nói: Thế thì nàng chẳng phụ lòng tôi lắm sao? Vì  nàng mà tôi trải trăm cay ngàn đắng, tóc xanh muốn bạc, lòng khổ hóa tro cũng nên, ví ngày nào cũng như ngày nào thế thôi, thà rằng: trước sau thì cũng một lần...
Tú Cầu không để cho chàng nói hết lời, vội vàng ngăn lại mà nói rằng: Hay cho người tình lang của tôi chưa? Xưa nay chúng ta  yêu nhau một cách rất khác hẳn mọi kẻ tầm thường biết bao? Xin  chàng nhớ lại, cái kết quả dở dang đây dầu thế nào, mà cũng vì cái  sơ tâm của ta chính đáng, không dám để trái gia pháp, chết với tư  tình, tư dục, chết một cách không phân minh, sợ tội với trời đất,  mà không dám chết, đến bây giờ thiếp đành thân phận, chớ danh  giá chàng sao? Há phải kẻ ăn xổi ở thì, mà không lo sự kiến công  thọ nghiệp, lập thân nam tử, nỡ hư sinh nhất thế, tình si ai có khen gì Vĩ sinh.
Ngọc Lan cúi đầu thầm nghĩ mấy lời nhưng cũng không  nguôi được tấm lòng luyến ái đối với nàng, bèn nói: Nàng Tú Cầu  ơi! Tôi yêu nàng, tôi không muốn trái ý nàng chút nào, sao nàng  lại nói bạc tệ, còn định bảo tôi đến đây làm gì.
Tú Cầu nói: Thưa chàng, thiếp rất cảm thịnh tình lang quân  lắm! Không đợi phải cạn tiếng đinh ninh, mới là biết nhau. Tuy  tình luyến ái đến cực điểm, mà vẫn đem về đường chính, để cho  thiên hạ, si nam, oan nữ, ngõ hầu biết cái chí khuynh hướng của  chúng ta, mà đổi cái tà tâm vọng niệm, không nên vì sự cẩu hiệp  mà nên gia đạo được. Thiếp với chàng dầu có ái tình, song không  phạm đến lễ nghĩa, vận mạng có ghen ghét, mà lương tâm thật  không quở trách khi nào; nhưng từ ngộ biến đến giờ, tưởng cái lịch  sử ấy, chàng còn chưa rõ, nhân đây kể qua mà nghe cho biết: số là trong chùa gặp lũ cướp bóc, nào phải là ai xa lạ, chính thằng bạc  ác Lỗ Thâm, nguyên bọn ác thiếu khi trước, nó thường hay dòm  giỏ của cải, những người thất cơ lỡ vận, đàn bà con gái, ai có nhan  sắc, tìm mưu hãm hại, như thiếp là đã bao phen khổ sở vì hắn, kết  cuộc hắn còn làm nghề bán thịt buôn người; Khi hai chị em tôi đã mắc vào lưới, thì quyết liều mình ba bốn thứ, song chúng giữ gìn  rất cẩn mật, không tài nào thoát nổi. Một hôm Thố Nhi bị chúng  treo lên hỏi tội, tôi sợ quá, phải lấy mình che chở cho nàng, xin thứ phạt, từ sau không dám trốn tránh, khinh sanh nữa, hắn đắc thế,  mới ép gả tôi cho tên Ngô thương 1000 lượng bạc, Thố Nhi làm con  nuôi, lấy giá 500. Lão La ấy là một người đắm sắc, còn người vợ thì  hay ghen và dữ; lão sợ ở không yên, mới dọn hết gia sản trở về đất  đồng bằng; chưa bao lâu, lại phải dời sang tỉnh khác, một năm đổi  chỗ có năm bẩy lượt; còn chị em tôi thời phải hóa trang đổi phục,  áo quần ra dạng nam nhi; khi trèo non lặn suối, vượt bể qua vời,  không định nơi nào là nơi trú tức, ngày tháng dật dờ, lắm lúc cũng  buồn cho thân phận, chua chát nỗi tình đời, đã không biết sống là vui, nhưng thương hại cho Thố Nhi, đầu xanh đã tội tình chi, mà phải đày đọa, nên tôi phải dần dà kiếm cách cho nàng thoát thân.
Hồi được tin Vi Văn tại lầu khách sạn, lại gặp dịp con đố phụ hành hung, phá tan cảnh điền gia trang, người trong nhà ấy đều  phải tìm phương trốn tránh hết thảy, thiếp mới góp nhặt cho Thố Nhi một ít nữ trang, và đưa cho một phong thơ, dặn ra đến nẻo  vắng sẽ mở đọc, còn thiếp thì... nói đến đó thì ngừng lại không nói  nữa.
Ngọc Lan giật mình nói rằng: Còn nàng thì sao? Thế ra nàng  không còn ở chốn nhân gian này nữa phải không?
Tú Cầu ủ mặt buồn thiu, gượng cười nói: phải, nhưng mà không can gì, chàng đừng sợ, thiếp dốc lòng vì nghĩa, dẫu thác  cũng vui lòng. Nay vời chàng đến đây, là muốn trao một mối chỉ  hồng, cho hai họ đặng phỉ nguyền giai lão lấy vợ không nên chọn  sắc đẹp, nết na mới là người hạnh phúc gia đình, Thố Nhi mẫn  thiệp thông minh, chắc là giúpcho chàng một tay nội trướng rất  vững. Đành đi, để cho thiếp đặng trả chút nghĩa chàng, đôi ta vĩnh  biệt, trân trọng mấy lời.
Ngọc Lan cảm động, bèn khóc rống lên một tiếng rất to, chợt  tỉnh giấc dậy, thì thấy bên mình ngồi quanh Vi Văn, Thố Nhi cùng  hai đứa gia đinh đương thoa bóp tay chân, thuốc thang chực giữ, ai  nấy thấy cơn hội tỉnh, mừng rỡ khôn xiết, kẻ gọi người thưa, đổ thang vâng thuốc, giờ lâu nghe khoẻ sức chàng mới ngồi dựa bên  ghế, nhớ lại hồi trong mộng ảo, ngắm qua nàng Thố Nhi, thấy đã thay áo đổi xiêm, đoan trang một người con gái, tác trung tung  không gầy không béo, tuy không sắc sảo như ai, (ai là chỉ Tú Cầu)  song cũng có duyên đằm thắm, đoái coi lại Vi Văn, thời thấy ân  cần lo lắng khuyên dỗ hết đều, mà phải nể lòng, đem tình sâu trả tình sâu, thôi thì lấp thảm dập sầu cho qua.
Khi ấy mới cùng nhau sắp đặt hành lý, đều trở về cố hương,  muôn ngàn dặm thẳng lòng thêm bận, năm bảy năm dư luống để thương.
 Dầu cho lý đổi thay đào Càng âu duyên mới càng dào nghĩa  xưa.

**Đạm Phương nữ sĩ**

KIM TÚ CẦU

BI TÌNH TIỂU THUYẾT

**LỜI BÀN CỦA TÁC GIẢ**

Xét trong một đoạn lịch sử của nàng Kim Tú Cầu, thì không  có điều gì lạ, để cho người xem đáng khen hay là đáng chê; Ban  đầu thì con gái lớn lên gả chồng, kết cuộc chồng chết, gia sản bị  lừa gạt, mà phải lưu lạc đất khách quê người, kịp đến gian nhân  cướp bóc, đem bán cho người Hoa kiều, phải tay vợ cả nồng nàng,  rồi tự tử; chuyện tầm thường như vậy, tưởng không nên ghi chép  làm chi, song có một cái bi quan về phong tục về thời đại, có ảnh  hưởng và quan hệ cho phụ nữ nước ta rất nhiều. Vì lấy cái tư cách  nàng Tú Cầu, không phải là một đứa con gái lẳng lơ, mà cảnh ngộ tráo chắc, gặp sự ruổi ro cho đáng, thế thì tại ai xui khiến? Chớ như nghe lời cha mẹ là hiếu, cứu giúp bạn bè là nghĩa, sống thác  phân minh, chẳng có hối hận đều gì, là chí khí; dẫu cho bậc trượng  phu xử trí việc đời, há chẳng phải cũng ngần ấy mà thôi ư?
Giả sử phong tục thuần tuý, giáo dục chính đáng, đâu có những người làm cha mẹ hủ bại đi tin thuật số; trọng sự lợi danh,  mà làm rối duyên con; Nếu mà thời đại thanh bình, pháp luật  nghiêm minh, đâu có những sự trái phép, diễn ra giữa chốn tỉnh  thành, gian cướp tứ tung, mà quan gia không tìm phương nã trị,  để một người đàn bà con gái, con nhà trâm anh, vợ người chức  tước, mà tiền của mất sạch thân thế phiêu lưu, không ai nhìn đến,  có oan mà không chỗ kêu, bơ vơ sóng dập gió vùi, ở trong một cái  hoàn cảnh hắc ắm, phần thì gia đình chôn lấp, phần thời xã hội  vày vò. Sinh thân người con gái đàn bà hồi bấy giờ, chẳng còn có công lý, tự chủ gì hết thảy, đau đớn thay! Khốc hại thay? Những  người làm cha mẹ há chẳng nên lấy đó mà làm gương hay sao?
Nhân nói đến đây, chợt nhớ lại những câu chuyện hôn thú mà cũng thuộc về cái thời đại lúc ấy, như nhà nào có con gái đẹp,  mà các bậc quyền môn quí hộ đã dòm dỏ đến, thời dầu gả hầu như  mười hai cũng phải gả, bất kể chỗ ấy là thiên đường hay là địa  ngục, bất kể đứa con gái có ưng hay không, cha mẹ chỉ nhắm mắt  gả liều, cốt là được giữ vững thân danh của mình, lây lất mà hưởng sự sung sướng cũng nên. Tuy không có ý hại con, mà thật là phạm một điều luật giết con vậy. Đê tiện tàn nhẫn không gì cho  bằng. So với chuyện Kim Tú Cầu này cũng là một phái người như  nhau. Phong tục suy đồi, nhân tình điên đảo chính do các gia đình  trong xã hội tạo nhân ra cả. Bởi vậy nên phải kíp mau bỏ hết  những cái tập quán xấu xa ấy đi, mới mong vãn hồi vận mạng, mà tạo thành phúc quả cho những nhân loại vị lai vậy.

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.
Nguồn: http://vnthuquan.net
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.

Nguồn:
Được bạn: Mọt Sách đưa lên
vào ngày: 8 tháng 6 năm 2004